

Số: **3680**/QĐ - BYT

Hà Nội, ngày **21** tháng **8** năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án “Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý đơn thuốc điện tử”.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc: “Tăng cường quản lý kết nối các cơ sở cung ứng thuốc và bán thuốc theo đơn”;

Căn cứ Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Quyết định số 1884/QĐ-BYT ngày 20/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng hệ thống đơn thuốc điện tử

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Quyết định kèm theo Đề án “Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý đơn thuốc điện tử”.

**Điều 2.** Giao Cục Quản lý Khám chữa bệnh làm đầu mối triển khai kế hoạch thực hiện Đề án.

**Điều 3.** Kinh phí thực hiện Đề án được lấy từ nguồn Ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 5.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng các Cục: Công nghệ thông tin, Quản lý Dược; Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Pháp chế, Bảo hiểm y tế; Chánh Thanh tra Bộ Y tế; Giám đốc Trung tâm truyền thông - Giáo dục sức khỏe trung ương; Bệnh viện/Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương,

người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Nhà nước và tư nhân, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c PTT Vũ Đức Đam);
- BT Nguyễn Thị Kim Tiến (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để p/h chi đạo);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Tổng hội Y học Việt Nam, Hội Dược học Việt Nam;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KCB (02).

**KỶ BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Việt Tiến**



**ĐỀ ÁN**

**Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý kê đơn thuốc điện tử.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3680/QĐ-BYT ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Nghị quyết 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”;
- Chỉ thị 23/CT-TTg ngày 23/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc: “Tăng cường quản lý kết nối các cơ sở cung ứng thuốc và bán thuốc theo đơn”;
- Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 7/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt “Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020”;
- Thông tư 54/2017/TT-BYT ngày 29/1/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Thông tư 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định Hồ sơ bệnh án điện tử;
- Quyết định số 5071/QĐ-BYT ngày 17/8/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành “Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc nhằm kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn”;
- Thông báo số 124/TB-BYT ngày 13/2/2019 thông báo kết luận của Thứ trưởng thường trực Bộ Y tế tại cuộc họp về xây dựng hệ thống đơn thuốc điện tử.
- Thông báo số 52/TB-BYT ngày 22/01/2019 của Thứ trưởng Bộ Y tế Trương Quốc Cường tại cuộc họp giải quyết vướng mắc trong việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc.
- Quyết định số 1884/QĐ-BYT ngày 20/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng hệ thống kê đơn điện tử.

**II. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG KÊ ĐƠN THUỐC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC:**

1. Tại Việt Nam, các cơ sở khám chữa bệnh và người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đang kê đơn thuốc bằng cách sử dụng phần mềm máy tính của



cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc kê đơn thuốc trực tiếp bằng tay trên giấy (đơn thuốc hoặc sổ y bạ).

Việc kê đơn thực hiện theo quy định tại các Thông tư: Thông tư 52/2017/TT-BYT ban hành ngày 29/12/2017 và Thông tư số 18/2018/TT-BYT ban hành ngày 22/8/2018.

Tại các bệnh viện: 100% các bác sỹ đã kê đơn thuốc bằng máy tính trên phần mềm quản trị bệnh viện. Đơn thuốc được gửi tới các khoa, phòng, nhà thuốc bệnh viện và gửi tới Bảo hiểm xã hội thực hiện việc thanh quyết toán.

Việc kê đơn thuốc trên máy tính được áp dụng cho cả người bệnh nội trú và ngoại trú. Tuy nhiên, đơn thuốc của mỗi bệnh viện có một định dạng chuẩn dữ liệu khác nhau và không đồng nhất khối dữ liệu khó liên thông ra ngoài cơ sở khám chữa bệnh. Các đơn thuốc không có mã định danh chứng thực của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và mã định danh của cơ sở khám chữa bệnh, bên bác sỹ vẫn phải in đơn từ máy tính và ký trực tiếp cho bệnh nhân.

Theo quy định của việc thực hiện Bệnh án điện tử người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải thuê bao chữ ký điện tử của nhà cung cấp, tuy nhiên các chữ ký điện tử dưới định dạng này không truy xuất được thông tin về người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hay cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Ví dụ như: Số chứng chỉ hành nghề, phạm vi hoạt động chuyên môn hay thời gian làm việc, địa điểm đăng ký làm việc....

Phần lớn cơ sở khám chữa bệnh tư nhân (phòng khám đa khoa, chuyên khoa) vẫn áp dụng việc kê đơn thuốc bằng cách viết trực tiếp vào sổ y bạ và khó để kiểm soát đơn thuốc mà bệnh nhân của bác sỹ nào kê tại đâu cũng như bác sỹ có đủ thẩm quyền kê đơn thuốc không?

Phần mềm Dược Quốc gia hiện đang triển khai nhằm quản trị các hoạt động xuất, nhập, tồn của thuốc, tuy nhiên chưa kiểm soát toàn diện việc bán thuốc theo đơn, cụ thể chưa kiểm soát được việc tái mua với đơn thuốc đã mua hoặc đã hết hạn.

Việc quản trị đơn thuốc điện tử kèm mã định danh điện tử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là điều cần thiết. Tuy nhiên đây là việc làm mới nên cũng cần có nhiều quy định điều kiện thực hiện và chế tài áp dụng kèm theo để đảm bảo việc áp dụng được đồng loạt thống nhất nhằm mang lại hiệu quả cao.

2. Qua tìm hiểu thực tế việc quản trị đơn thuốc và người hành nghề, cơ sở khám chữa bệnh ở một số nước như: Mỹ, Châu Âu, Singapore... Chính phủ quản lý người hành nghề và cơ sở khám chữa bệnh thông qua mã định danh điện tử.

Cơ quan quản lý chính phủ (Bộ y tế) cung cấp mã số cho người và cơ sở hành nghề để tạo thông tin cơ bản nhằm khởi tạo mã định danh điện tử. Bên cạnh đó, cơ quan quản lý cũng ban hành các chuẩn định dạng cho mã định danh điện tử, cho mẫu thông tin đơn thuốc cũng như các cổng kết nối liên thông để gửi nhận đơn thuốc, mã định danh từ tất cả các phần mềm khác nhau gửi về.



Trên cơ sở đó, các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin làm căn cứ để xây dựng phần mềm đảm bảo đạt chuẩn đó đồng thời đáp ứng liên thông.

Phần mềm kho đơn thuốc của cơ quan quản lý Nhà nước sẽ lưu các đơn thuốc do cơ sở khám, chữa bệnh gửi lên để quản trị cũng như truy xuất khi cần. Việc cơ quan quản lý ban hành các chuẩn về phần mềm ứng dụng cho người hành nghề và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đồng thời quản lý khối dữ liệu gốc (kho đơn thuốc) đảm bảo tính minh bạch và công tác quản lý, không liên quan tới việc cung ứng các phần mềm. Chính phủ không thực hiện phần kinh doanh phần mềm kê đơn hay cung cấp mã định danh điện tử. Chính phủ chỉ quy định các chuẩn và các định dạng và cổng liên thông. Các doanh nghiệp tự khởi tạo phần mềm và chủ động trong việc kinh doanh của mình miễn sao đạt các chuẩn ban hành.

Với các nước đã thực hiện, để đưa đề án vào thực tế cuộc sống, cần có lộ trình 01 năm để thực hiện các bước chi tiết:

- Giai đoạn 1 (03 tháng): Vận hành thử nghiệm và rút ra kinh nghiệm để áp dụng khi phổ biến rộng rãi.
- Giai đoạn 2 (03 tháng): Áp dụng rộng rãi.
- Giai đoạn 3 (03 tháng): Hoàn thiện và đánh giá.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ và cùng với sự phát triển của công nghệ hiện nay, Cục Quản lý khám chữa bệnh đề xuất đề án “Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý kê đơn thuốc điện tử” sau đây gọi tắt là: “Hệ thống đơn thuốc điện tử”

### **III. MỤC TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung**

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát kê đơn thuốc điện tử bảo đảm việc sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, hiệu quả và từng bước quản lý việc kê đơn và bán thuốc theo đơn; Giúp cơ quan quản lý, cơ sở khám chữa bệnh quản trị tốt hơn việc kê đơn của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đồng thời góp phần hiện đại hóa ngành y tế, tiến tới hội nhập quốc tế.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

a) Quản lý việc kê đơn thuốc theo quy định của Bộ y tế ở các cơ sở khám chữa bệnh Nhà nước và tư nhân.

b) Quản trị việc bán thuốc theo đơn tại các cơ sở cung ứng thuốc. Tránh tái bán với các loại thuốc chỉ được bán khi có đơn, đặc biệt là kháng sinh và thuốc kiểm soát đặc biệt.

c) Thống kê, tổng hợp, phân tích việc kê đơn thuốc nhằm truy xuất nguồn gốc và trách nhiệm từng tổ chức cá nhân trong trường hợp vi phạm và hỗ trợ công tác thanh tra, kiểm tra.

d) Trên cơ sở phân tích dữ liệu của kho đơn thuốc có thể tạo ra báo cáo đánh giá đúng về hiện trạng sức khỏe của người dân cũng như các hướng dẫn



chẩn đoán và điều trị của Bộ y tế và đưa tới dự báo tình hình, xu hướng bệnh tật, nhu cầu sử dụng thuốc của nhân dân trong hệ thống khám chữa bệnh.

đ) Tạo đơn thuốc điện tử là một trong những cấu phần quan trọng, không thể thiếu của Bệnh án điện tử, Hồ sơ quản lý sức khỏe điện tử của mỗi người bệnh.

#### **IV. NỘI DUNG**

##### **1. Xây dựng quy định pháp luật:**

a) Xây dựng quy định của pháp luật về việc sử dụng đơn thuốc điện tử, mã định danh điện tử cho người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, mã định danh điện tử cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và việc kết nối cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở cung ứng thuốc với hệ thống đơn thuốc điện tử quốc gia.

b) Xây dựng chế tài để triển khai quy định trên.

c) Xây dựng các cơ chế tài chính để có ngân sách vận hành, thực hiện đề án cũng như tìm kiếm các tổ chức, các nhà tài trợ cho đề án.

##### **2. Xây dựng hệ thống đơn thuốc điện tử:**

Xây dựng hệ thống phần mềm quản trị toàn bộ đơn thuốc điện tử - Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia với các công xuất, nhập và trình truy xuất đảm bảo việc quản trị đơn thuốc được kê có mã đơn riêng biệt, đính kèm theo mã định danh của bác sỹ, mã định danh của cơ sở khám chữa bệnh. Chia sẻ đơn thuốc tới với các cơ sở cung ứng thuốc, bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm xã hội và quản lý đơn thuốc đã bán cũng như việc bán thuốc theo đơn.

#### **V. GIẢI PHÁP**

##### **1. Giải pháp chuyên môn**

a) Xây dựng quy định của pháp luật về kê đơn thuốc điện tử và hướng dẫn lộ trình yêu cầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và bác sỹ phải sử dụng mã định danh điện tử, kê đơn điện tử cũng như thực hiện kết nối liên thông đơn thuốc lên kho đơn thuốc điện tử Quốc gia. Các cơ sở khám chữa bệnh phải có trang thiết bị và triển khai ứng dụng CNTT thực hiện kết nối mạng để quản lý hoạt động kê đơn thuốc.

b) Tổ chức truyền thông việc triển khai thực hiện Hệ thống đơn thuốc điện tử.

c) Tổ chức tập huấn triển khai áp dụng các phần mềm, kết nối phần mềm kê đơn thuốc, phần mềm cung cấp mã định danh điện tử cho cơ sở khám chữa bệnh và bác sỹ với kho đơn thuốc điện tử Quốc gia và phần mềm dược Quốc gia.

d) Bổ sung quy định trong Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

##### **2. Giải pháp Công nghệ thông tin**



Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý kê đơn thuốc điện tử bao gồm 03 phần mềm với 3 nhóm giải pháp riêng biệt nhưng được liên thông mật thiết tới nhau qua các cổng kết nối và tuân thủ các chuẩn chung:

**a) Phần mềm Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia:**

- Là nơi tiếp nhận, lưu trữ toàn bộ đơn thuốc trên phạm vi toàn quốc, là phần quản lý hệ thống đơn thuốc điện tử.

- Đơn thuốc của kho đơn thuốc điện tử Quốc gia được gửi tới từ các cơ sở khám chữa bệnh Nhà nước và tư nhân với người hành nghề có đủ thẩm quyền kê đơn thuốc.

- Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia tạo ra nhiều trường thống kê, truy xuất giúp các nhà quản lý có thể truy xuất, thống kê phục vụ công tác quản lý cũng như thanh tra giám sát các hoạt động khám chữa bệnh và kê đơn thuốc.

- Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia có phân quyền quản trị riêng cho các cơ quan quản lý nhà nước như Bộ y tế, Sở y tế và có phân quyền cấp mã chứng thực cho từng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, từng người hành nghề để từ đó các phần mềm cung cấp mã định danh điện tử có thể khởi tạo và xây dựng mã định danh điện tử cho cơ sở hoặc người hành nghề mà vẫn đảm bảo các cơ sở, người hành nghề đã được Bộ Y tế hoặc Sở y tế kiểm tra.

- Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia có chức năng tạo mã cho từng đơn thuốc để đảm bảo các đơn thuốc có mã số riêng không trùng lặp, dễ truy xuất cũng như có phân quyền chia sẻ đơn thuốc tới các phần mềm liên quan khác: phần mềm quản trị nhà thuốc, phần mềm bệnh án điện tử, phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế.. cũng như có cơ chế nhận đơn tích hợp đã bán từ các cơ sở cung ứng thuốc.

- Kho đơn thuốc điện tử đảm bảo tính bảo mật cao và bảo đảm hệ thống vận hành ổn định.

Phần mềm Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia sẽ do Cục Quản lý Khám bệnh, chữa bệnh phối hợp cùng các công ty cung cấp dịch vụ phần mềm triển khai thực hiện trên cơ sở yêu cầu của Cục Quản lý khám chữa bệnh.

**b) Phần mềm cung cấp mã định danh điện tử cho người hành nghề và mã định danh điện tử cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

*\* Mã định danh điện tử cho người hành nghề*

- Mã định danh điện tử của người hành nghề: Là mã điện tử riêng dành cho từng người hành nghề để đính kèm theo từng đơn thuốc. Mã định danh điện tử của mỗi người hành nghề sẽ bao hàm các thông tin chi tiết: Chứng chỉ hành nghề (đã cấp và bổ sung), đơn vị công tác (nơi làm việc chính và nơi làm ngoài giờ hành chính).

- Mã định danh điện tử được cấp cho từng cá nhân và không giống nhau để phân biệt từng người trên môi trường công nghệ số. Khi đưa mã định danh



điện tử vào đơn thuốc, thuật toán sẽ sinh ra hàng số đính kèm theo đơn để phục vụ việc xác minh người hành nghề kê đơn. Mỗi người hành nghề sẽ có một số chứng thực (địa chỉ) được cấp từ cơ quản lý (Sở y tế, Bộ y tế) thông qua phần mềm Kho đơn thuốc điện tử.

- Thông qua mã định danh điện tử của chính mình, người hành nghề quản trị được toàn bộ đơn thuốc của mình đã kê cho bệnh nhân.

*\* Mã định danh điện tử cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*

- Là mã điện tử cho từng cơ sở khám chữa bệnh.

- Mã định danh điện tử của cơ sở khám chữa bệnh sẽ bao hàm các thông tin chi tiết của từng cơ sở khám chữa bệnh đã được cấp phép tại Bộ hoặc Sở y tế: phạm vi chuyên môn, nhân sự, trang thiết bị, giấy phép....

- Mã định danh điện tử của cơ sở khám chữa bệnh được cấp cho từng cơ sở để phân biệt rõ ràng trên môi trường công nghệ số. Với mỗi đơn thuốc điện tử được xuất ra ở từng đơn vị, thuật toán sẽ sinh ra hàng số đính kèm theo đơn để phục vụ việc xác minh đơn kê của từng cơ sở. Mỗi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sẽ có một số chứng thực (địa chỉ) được cấp từ cơ quản lý (Sở y tế, Bộ y tế) thông qua phần mềm Kho đơn thuốc điện tử.

Toàn bộ phần mềm này sẽ do các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin khởi tạo và cung cấp dịch vụ cho các cơ sở khám chữa bệnh, người hành nghề đảm bảo tuân thủ các chuẩn ban hành từ phần mềm Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.

### **c) Phần mềm kê đơn thuốc điện tử.**

- Là phần mềm tạo, kê đơn thuốc trên máy tính và gửi trong môi trường mạng đúng theo quy định của thông tư số 52/2017/TT-BYT và 18/2018/TT/BYT. Đơn thuốc điện tử có 04 định dạng:

- Đơn thuốc thường.
- Đơn thuốc H (thuốc hướng thần)
- Đơn thuốc N (thuốc gây nghiện).
- Đơn thuốc nội trú (dành cho việc kê đơn với người bệnh nội trú)

- Đơn thuốc điện tử phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn quy định tại các Thông tư và được chuẩn hóa dưới định dạng số với quy cách thống nhất trên phạm vi toàn quốc.

- Toàn bộ tên thuốc và hoạt chất trong đơn kê được sử dụng theo cơ sở mã định danh các loại thuốc mà Cục Quản lý dược đang quy định và sử dụng trên phần mềm Dược quốc gia theo quyết định 540/QĐ-QLD.

- Đơn thuốc điện tử phải đáp ứng chuẩn ban hành để có thể gửi đơn tới kho đơn thuốc điện tử Quốc gia. Mỗi đơn thuốc điện tử phải đính kèm: Mã định danh điện tử của người hành nghề, mã định danh điện tử của cơ sở khám chữa bệnh. Phần mềm đơn thuốc điện tử có 2 định dạng:



+ Phần mềm quản trị và kê đơn sẵn có của các cơ sở khám chữa bệnh được nâng cấp đúng chuẩn ban hành của đơn thuốc điện tử đính kèm mã định danh của cơ sở khám chữa bệnh, người hành nghề và kết nối liên thông qua cổng API để gửi lên kho đơn thuốc điện tử Quốc gia (phần này dành cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã và đang sử dụng phần mềm tại cơ sở mình tự nâng cấp đạt chuẩn).

- Trang kê đơn thuốc độc lập đạt chuẩn ban hành của đơn thuốc điện tử, được đính kèm mã định danh của cơ sở khám chữa bệnh, người hành nghề và kết nối liên thông qua cổng API để gửi lên kho đơn thuốc điện tử Quốc gia (phần mềm này dành cho các cơ sở khám chữa bệnh chưa có phần mềm quản trị và vẫn đang thực hiện việc kê đơn thuốc trên sổ y bạ)

Toàn bộ phần mềm này sẽ do các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin khởi tạo và cung cấp dịch vụ cho các cơ sở khám bệnh chữa bệnh hoặc chỉnh sửa nâng cấp phần mềm vốn có của cơ sở khám chữa bệnh nhưng phải đảm bảo tuân thủ các chuẩn ban hành từ phần mềm Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.

### **3. Giải pháp tài chính**

Kinh phí cho việc xây dựng các phần mềm Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia và kinh phí duy trì hoạt động hằng năm (chi phí vận hành, quản trị, thuê máy chủ, thuê kho dữ liệu) của hệ thống từ các nguồn:

- Ngân sách Nhà nước.
- Hỗ trợ của các Tổ chức quốc tế
- Tham gia đóng góp, tài trợ của các cá nhân, doanh nghiệp.

## **VI. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

### **1. Lộ trình:**

Để thực hiện được Hệ thống đơn thuốc điện tử trên phạm vi toàn quốc cần một lộ trình dự kiến trong thời gian 01 năm. Giai đoạn thử nghiệm (03 tháng) áp dụng tại một số địa phương sau đó sẽ được triển khai áp dụng đồng thời ở các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh Nhà nước và tư nhân trên phạm vi toàn quốc.

### **2. Các giai đoạn của đề án:**

- Giai đoạn 1: 03 tháng đầu tiên từ khi đề án triển khai: Tổ chức xây dựng các văn bản pháp quy và đồng thời triển khai thí điểm ở một số Sở y tế, cơ sở khám chữa bệnh để rút kinh nghiệm.

- Giai đoạn 2: 03 tháng tiếp theo: Hội thảo sơ kết rút kinh nghiệm việc triển khai thí điểm. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục văn bản pháp lý và các quy định cho Hệ thống đơn thuốc điện tử. Từng bước chính thức đưa ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý kê đơn thuốc điện tử.

- Giai đoạn 3: 03 tháng tiếp theo: Đưa việc triển khai Hệ thống đơn thuốc điện tử vào thực tế, tiến hành ấn nút liên thông khai trương các cổng liên thông



lên kho đơn thuốc điện tử Quốc gia. Triển khai truyền thông trên phạm vi toàn quốc, tập huấn các cơ sở hành nghề y dược và người hành nghề y và dược về phần mềm và yêu cầu sử dụng. Kết nối liên thông các phần mềm của nhiều nhà cung cấp vào Kho đơn thuốc điện tử..

- Giai đoạn 3 - 03 tháng tiếp theo: Đôn đốc nhắc nhở các cơ sở khám chữa bệnh, người hành nghề trong việc sử dụng Hệ thống đơn thuốc điện tử.

- Giai đoạn 4 - 03 tháng: Hoàn thiện việc đánh giá số lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và người hành nghề đã sử dụng hệ thống đơn thuốc điện tử. Tiếp tục rút kinh nghiệm đánh giá các công việc đã làm được.

### **3. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan:**

3.1 Cục Quản lý khám bệnh chữa bệnh: Làm đầu mối tổ chức, phối hợp triển khai với các Vụ/Cục liên quan để thực hiện đề án “Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý kê đơn thuốc điện tử”.

- Đầu mối xem xét sửa đổi Nghị định về điều kiện hành nghề khám chữa bệnh. Hướng dẫn lộ trình yêu cầu các cơ sở khám chữa bệnh và bác sỹ phải thực hiện việc kê đơn thuốc điện tử, sử dụng mã định danh điện tử và kết nối liên thông với kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.

- Xây dựng kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.

- Rà soát, sửa đổi bổ sung các văn bản quy định về kê đơn thuốc.

- Xây dựng ban hành chuẩn đơn thuốc điện tử, chuẩn kết nối liên thông đơn thuốc, chuẩn mã định danh bác sỹ, mã định danh cơ sở khám chữa bệnh.

- Phân tích dữ liệu của kho đơn thuốc điện tử, góp phần cung cấp bằng chứng về đánh giá hiện trạng sức khỏe của người dân, sự tuân thủ các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ y tế và đưa tới dự báo tình hình, xu hướng bệnh tật và nhu cầu sử dụng thuốc của nhân dân trong hệ thống khám chữa bệnh.

- Chỉ đạo các trung tâm thông tin thuốc và theo dõi phản ứng có hại của thuốc quốc gia và khu vực để phối hợp phân tích đánh giá việc sử dụng thuốc hợp lý an toàn hiệu quả sau khi triển khai ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý kê đơn thuốc điện tử.

### **3.2 Cục Công nghệ thông tin:**

Phối hợp với Cục Quản lý khám chữa bệnh ban hành chuẩn đơn thuốc điện tử, chuẩn kết nối liên thông đơn thuốc, chuẩn mã định danh bác sỹ, mã định danh cơ sở khám chữa bệnh.

### **3.3 Cục Quản lý Dược:**

- Chỉ đạo việc triển khai thực hiện bán thuốc bằng đơn thuốc điện tử và gửi báo cáo đơn thuốc đã bán về kho đơn thuốc điện tử Quốc gia ở các phần mềm quản lý cơ sở cung ứng thuốc.

- Chia sẻ dữ liệu về mã định danh thuốc từ cơ sở dược Quốc gia với Cục quản lý khám chữa bệnh để thực hiện đề án này.



- Phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh triển khai ban hành chuẩn liên thông kết nối với phần mềm của cơ sở cung ứng thuốc trong việc nhận đơn thuốc điện tử từ kho đơn thuốc điện tử Quốc gia tới các cơ sở cung ứng thuốc và gửi báo cáo hoàn thiện đơn thuốc đã bán.

- Phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh phân tích dữ liệu của kho đơn thuốc điện tử, góp phần cung cấp bằng chứng về đánh giá hiện trạng sức khỏe của người dân và đưa tới dự báo tình hình, xu hướng bệnh tật và nhu cầu sử dụng thuốc của nhân dân.

#### 3.4 Vụ Pháp chế:

Đầu mối xây dựng trình ban hành chế tài xử lý đối với các cơ sở khám chữa bệnh và người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh không sử dụng đơn thuốc điện tử, mã định danh điện tử và không cập nhật thường xuyên đơn thuốc điện tử lên hệ thống kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.

#### 3.5 Vụ Kế hoạch - Tài chính:

- Hướng dẫn các đơn vị dự toán và bố trí kinh phí để triển khai đề án: bao gồm kinh phí xây dựng phần mềm, kinh phí vận hành thường xuyên.

- Tìm kiếm các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực tài trợ cho dự án.

#### 3.6 Vụ truyền thông, thi đua khen thưởng:

- Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí về sự cần thiết của Hệ thống đơn thuốc điện tử để các nhà báo hiểu rõ từ đó có thể đăng tải các thông tin kịp thời, chính xác.

- Phối hợp với Cục Quản lý Khám, chữa bệnh để truyền thông rộng rãi về việc sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kiểm soát, quản lý đơn thuốc điện tử.

#### 3.7 Vụ bảo hiểm y tế:

Phối hợp Cục Quản lý Khám, chữa bệnh trong việc triển khai thực hiện đề án.

#### 3.8 Sở y tế các địa phương:

- Xây dựng kế hoạch triển khai Hệ thống đơn thuốc điện tử tại địa phương mình.

- Thành lập các tổ công tác triển khai Hệ thống đơn thuốc điện tử do 1 đồng chí lãnh đạo làm tổ trưởng và có kế hoạch chi tiết của tổ. Phân công người chịu trách nhiệm quản lý Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia theo phân quyền của địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra đôn đốc, giám sát việc thực hiện kê đơn thuốc điện tử, bán thuốc theo đơn thuốc điện tử đảm bảo duy trì ứng dụng CNTT tại cơ sở khám chữa bệnh và cơ sở cung ứng thuốc bền vững.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông và triển khai truyền thông việc sử dụng hệ thống đơn thuốc điện tử tại địa bàn Tỉnh.





- Phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức đào tạo hướng dẫn cho các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở cung ứng thuốc và bác sỹ áp dụng, sử dụng, vận hành hệ thống đơn thuốc điện tử quốc gia.

### 3.9 Giám đốc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

- Thực hiện đúng các quy định áp dụng Hệ thống đơn thuốc điện tử tại cơ sở mình.

- Sử dụng mã định danh điện tử cho cơ sở khám chữa bệnh tại cơ sở mình trong việc kê đơn thuốc.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc các bác sỹ tại cơ sở phải sử dụng việc kê đơn thuốc điện tử, sử dụng mã định danh điện tử cho bác sỹ để kê đơn.

- Thực hiện việc kết nối liên thông đơn thuốc điện tử của cơ sở lên hệ thống đơn thuốc điện tử.

### 4. Kế hoạch triển khai thực hiện (*Phụ lục kèm theo*).

## VII. LỢI ÍCH CỦA ĐỀ ÁN

Đề án Hệ thống đơn thuốc điện tử được áp dụng trên phạm vi toàn quốc không chỉ đáp ứng yêu cầu và chỉ đạo của Chính phủ, Lãnh đạo Bộ Y tế mà còn mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cộng đồng cho người dân và cho nhà quản lý.

Nhà quản lý sẽ đảm bảo được việc kiểm soát người hành nghề, các cơ sở khám chữa bệnh trong việc kê đơn thuốc, quản trị các phác đồ điều trị và đảm bảo việc thanh kiểm tra giám sát truy xuất trách nhiệm của từng cá nhân tổ chức liên quan nếu xảy ra sai phạm.

Người dân sẽ nhận được nhiều lợi ích từ đề án này như: nhận được cảnh báo về đơn thuốc, nhận cảnh báo về các loại thuốc phải bán theo đơn... và các cơ sở cung ứng thuốc đảm bảo được việc bán thuốc theo đơn như chỉ đạo của Bộ y tế.

Bên cạnh đó, trên cơ sở quản trị, phân tích khối dữ liệu về đơn thuốc, các cơ quan quản lý Nhà nước có thể đưa ra những định hướng chính sách phù hợp trong quản lý điều hành nhằm làm tốt hơn nữa nhiệm vụ của mình. Thông qua các giải pháp đồng bộ và tổng thể này sẽ hỗ trợ được người dân trong việc sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả.

## VIII. KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC

Việc đưa Hệ thống đơn thuốc điện tử vào thực tế gặp nhiều khó khăn:

- Một bộ phận người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh hiện nay vẫn kê đơn thuốc bằng cách viết trực tiếp và chưa áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám bệnh, chữa bệnh



- Các chế tài xử phạt nếu không ban hành đồng thời với việc áp dụng hệ thống đơn thuốc điện tử sẽ khiến người hành nghề và các cơ sở khám, chữa bệnh không có sức ép để triển khai.

- Tới thời điểm này, chưa có cơ chế và ngân sách cho đặt hàng sản xuất phần mềm hay thuê dịch vụ công khiến việc bố trí kinh phí cho dự án cũng gặp nhiều khó khăn và tìm nguồn tài trợ là không đơn giản.

## **IX. KẾT LUẬN**

Cùng với xu thế phát triển của thời đại 4.0, để đáp ứng kịp thời nhu cầu đổi mới trong quản lý và hội nhập quốc tế, việc đưa ứng dụng Hệ thống đơn thuốc điện tử vào thực tế cuộc sống là điều cần thiết cấp bách. Với việc triển khai đề án này sẽ đóng góp phần không nhỏ vào công tác sử dụng thuốc hợp lý an toàn nhằm chăm sóc sức khỏe cho người dân.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Việt Tiên**



## PHỤ LỤC

### Kế hoạch triển khai thực hiện

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2019  
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

#### 1 - Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm đạt được	Thời gian hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>1</b>	<b>Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế</b>				
1.1	Xem xét, sửa đổi Nghị định về điều kiện hành nghề khám chữa bệnh.	Cục Quản lý khám	Vụ Pháp chế, chữa bệnh, Cục công nghệ thông tin	<b>Sản phẩm:</b> Hướng dẫn lộ trình yêu cầu cơ sở khám chữa bệnh và người hành nghề phải sử dụng mã định danh điện tử, kê đơn thuốc điện tử cũng như thực hiện kết nối liên thông đơn thuốc lên kho Đơn thuốc điện tử Quốc gia. Các cơ sở khám chữa bệnh, trạm y tế xã phải có trang thiết bị và triển khai ứng dụng CNTT thực hiện kết nối mạng để quản lý hoạt động kê đơn thuốc.	Theo Kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Y tế
1.2	Ban hành các chế tài xử lý đối với các cơ sở khám chữa bệnh không ứng dụng CNTT kết nối, kê đơn thuốc điện tử và liên thông cơ sở khám chữa bệnh,	Vụ pháp chế	Cục Quản lý khám chữa bệnh, Cục công nghệ thông tin,	<b>Sản phẩm:</b> Sửa đổi Nghị định 176/2013/NĐ-CP Quy định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực y tế	Theo Kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật



không sử dụng mã định danh, không cập nhật thường xuyên đơn thuốc lên hệ thống theo quy định.	Thanh tra Bộ.	của Bộ Y tế
---	---------------	-------------

**2 - Xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện kê đơn thuốc điện tử (chuẩn mã định danh điện tử, chuẩn đơn thuốc điện tử và các cổng kết nối liên thông):**

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm đạt được	Thời gian hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>1</b>	<b>Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế</b>				
1.1	Phối hợp xây dựng và sử dụng danh mục dùng chung lĩnh vực dược cho toàn bộ hệ thống.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục Quản lý dược, Cục Công nghệ thông tin	<b>Sản phẩm:</b> Danh mục lĩnh vực dược	Giai đoạn 1
1.2	Xây dựng danh mục dùng chung lĩnh vực khám, chữa bệnh.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh, vụ bảo hiểm y tế.	Cục Công nghệ thông tin	<b>Sản phẩm:</b> Danh mục lĩnh vực khám chữa bệnh	Hoạt động thường xuyên
1.3	Xây dựng quy định phải sử dụng mã định danh điện tử với người hành nghề và cơ sở khám chữa bệnh khi kê đơn. Phải kê đơn thuốc điện tử bằng phần mềm đạt chuẩn.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục Công nghệ thông tin	<b>Sản phẩm:</b> Kế hoạch triển khai; các văn bản quy phạm pháp luật	Giai đoạn 1
1.4	Xây dựng kế hoạch triển khai kết nối liên thông đơn thuốc của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhằm gửi đơn lên kho đơn thuốc Quốc gia.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục Công nghệ thông tin	<b>Sản phẩm:</b> Kế hoạch triển khai; các văn bản quy phạm pháp luật	Giai đoạn 1
1.5	Xây dựng kế hoạch triển khai kết nối liên thông phân	Cục Quản lý	Cục Quản lý dược,	<b>Sản phẩm:</b> Kế hoạch triển khai;	Giai đoạn 1



	bộ đơn thuốc tới cơ sở và nhận đơn đã bán về hệ thống kho đơn thuốc Quốc gia.	khám, chữa bệnh	Các đơn vị cung ứng phần mềm quản lý nhà thuốc	các văn bản quy phạm pháp luật	
1.6	Ban hành quy định xác nhận đơn thuốc đã bán trên hệ thống.	Cục quản lý khám, chữa bệnh	Cục quản lý dược, Vụ pháp chế	<b>Sản phẩm:</b> Ban hành Quy định hướng dẫn việc kiểm tra và xác minh đơn thuốc đã bán.	Giai đoạn 1
<b>2</b>	<b>Sở Y tế các địa phương</b>				
2.1	Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT kê đơn thuốc điện tử, kết nối các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở cung ứng thuốc và cơ quan quản lý.	Sở Y tế		<b>Sản phẩm:</b> Bản kế hoạch chi tiết, trong đó có trách nhiệm rõ ràng của các Sở, Ban, Ngành địa phương, Doanh nghiệp CNTT tham gia, ghi rõ nguồn kinh phí để thực hiện.	Giai đoạn 2
2.2	Thành lập các Tổ công tác triển khai ứng dụng CNTT Hệ thống đơn thuốc điện tử do 01 đồng chí Lãnh đạo Sở y tế làm Tổ trưởng	Sở Y tế		<b>Sản phẩm:</b> Quyết định thành lập Tổ công tác và kế hoạch hoạt động của Tổ.	Giai đoạn 2
2.3	Kiểm tra giám sát việc thực hiện kê đơn thuốc điện tử và bán thuốc kê đơn, đảm bảo duy trì ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám chữa bệnh và cung ứng thuốc bền vững.	Sở Y tế	Các Sở, Ban, Ngành tại địa phương	<b>Sản phẩm:</b> Biên bản kiểm tra, các công văn hướng dẫn, chỉ đạo	Giai đoạn 3 - Hoạt động thường xuyên

### 3 - Xây dựng phần mềm và ban hành các chuẩn liên thông kết nối để quản lý sử dụng hệ thống đơn thuốc điện tử:

STT	Nội dung	Đơn vị đầu	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm đạt được	Thời gian
-----	----------	------------	-----------------	---------------------------	-----------



		môi			hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1.1	Ban hành tiêu chí về các yêu cầu chuẩn báo cáo liên thông kết nối: Mã định danh điện tử cho người hành nghề và mã định danh điện tử cho cơ sở khám chữa bệnh để thực hiện kết nối liên thông được với đơn thuốc điện tử và Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục công nghệ thông tin.	<b>Sản phẩm:</b> Chuẩn báo cáo và cổng API liên thông phần mềm cung cấp mã định danh điện tử với phần mềm Kho đơn thuốc điện tử cũng như phần mềm kê đơn thuốc.	Giai đoạn 1
1.2	Ban hành tiêu chí về các yêu cầu, chuẩn đơn thuốc điện tử, các trường thông tin cần có cho đơn thuốc điện tử cũng như các báo cáo gửi về hệ thống của từng đơn thuốc qua các cổng API liên thông.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục công nghệ thông tin,	<b>Sản phẩm:</b> Chuẩn định dạng đơn thuốc điện tử và các báo cáo bắt buộc gửi về kho đơn thuốc điện tử để kết nối liên thông.	Giai đoạn 1
1.3	Xây dựng phần mềm để hoàn thiện các nghiệp vụ quản lý kho đơn thuốc điện tử:  - Hoàn thiện Hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử; Công cụ chuẩn hóa các danh mục dùng chung; Công cụ, báo cáo tổng hợp dữ liệu điều hành chỉ đạo triển khai; và Nghiệp vụ thống kê báo cáo trực tuyến để điều hành công tác quản lý nhà nước.  - Hoàn thiện Hệ thống cấp số chứng thực người hành nghề, đảm bảo kết nối liên thông với Hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử, có tính bảo mật cao và đáp ứng	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Đơn vị xây dựng phần mềm.	<b>Sản phẩm:</b> Hệ thống quản lý Kho đơn thuốc điện tử và Hệ thống quản lý số chứng thực người hành nghề, Hệ thống quản lý số chứng thực cơ sở khám chữa bệnh và các cổng chia sẻ, tiếp nhận dữ liệu.	Giai đoạn 1



	<p>yêu cầu của cơ quan quản lý.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện hệ thống cấp số chứng thực cơ sở khám chữa bệnh toàn quốc, đảm bảo kết nối liên thông với Hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử, có tính bảo mật cao và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý.</li> <li>- Hiệu năng đảm bảo việc kết nối liên thông thông và vận hành suốt 24/24 trong quá trình khám chữa bệnh của người hành nghề, cơ sở khám chữa bệnh và quá trình kinh doanh của hàng thuốc.</li> <li>- Hoàn thiện việc chia sẻ đơn thuốc điện tử tới các bên liên quan đặc biệt là cơ sở cung ứng thuốc.</li> <li>- Đảm bảo việc đánh dấu đơn thuốc đã mua, đơn thuốc đã hết hạn và trình cảnh báo với các loại thuốc cần bán theo đơn.</li> <li>- Đảm bảo tạo trường truy xuất thống kê, tổng hợp, tìm kiếm và phân tích đơn thuốc trong kho đơn giúp hỗ trợ quản lý.</li> <li>- Đảm bảo tính bảo mật.</li> <li>- Đảm bảo tính ổn định của hệ thống vận hành.</li> </ul>				
1.4	Vận hành thử nghiệm phần mềm đơn thuốc điện tử ở một số Sở y tế để rút kinh	Cục Quản lý khám,	Sở y tế	<b>Sản phẩm:</b> Báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm hệ	Giai đoạn 1



	nghiệm.	chữa bệnh		thống	
1.5	Xây dựng chuẩn kết nối liên thông giữa Hệ thống đơn thuốc điện tử với các hệ thống khác để đơn thuốc có thể gửi tới các hệ thống: Phần mềm dược quốc gia, Hồ sơ sức khỏe điện tử, Bệnh án điện tử, bảo hiểm xã hội, phần mềm quản trị cơ sở cung ứng thuốc.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục Quản lý khám chữa bệnh. Cục quản lý dược.	<b>Sản phẩm:</b> Chuẩn kết nối liên thông và định dạng dữ liệu gửi tới các phần mềm khác từ phần mềm kho đơn thuốc điện tử.	Giai đoạn 1
1.6	Yêu cầu bổ xung chỉnh sửa các phần mềm quản trị cơ sở cung ứng thuốc hiện tại để có thể gửi đơn thuốc đã bán lên hệ thống Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.	Cục Quản lý dược	Cục Quản lý khám, chữa bệnh. Các đơn vị xây dựng phần mềm.	<b>Sản phẩm:</b> Liên thông gửi đơn thuốc đã bán từ phần mềm quản trị nhà thuốc lên Kho đơn thuốc điện tử	Giai đoạn 1
1.7	Xây dựng cơ chế bảo mật, an toàn thông tin và hạ tầng máy chủ đảm bảo công tác vận hành toàn bộ hệ thống.  - Phân quyền truy cập, sử dụng dữ liệu và quản trị.  - Bảo mật dữ liệu khi kết nối liên thông được thực hiện.	Cục Quản lý khám, chữa bệnh	Cục công nghệ thông tin.	<b>Sản phẩm:</b> Quy chế phân quyền truy cập phần mềm, các tiêu chí bảo mật của phần mềm.	Giai đoạn 1
<b>2</b>	<b>Sở Y tế các địa phương</b>				
2.1	Tổ chức đào tạo, hướng dẫn cho các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm mã định danh điện tử cho người hành nghề, mã định danh điện tử cho cơ sở khám chữa bệnh và kê đơn thuốc điện tử.	Sở Y tế	Cục Quản lý khám, chữa bệnh phối hợp cùng đơn vị xây dựng phần mềm.	<b>Sản phẩm:</b> Các Sở y tế được hướng dẫn và sử dụng thành thạo phần mềm Kho đơn thuốc điện tử. Người hành nghề và cơ sở khám chữa bệnh được đào tạo về sử dụng kê đơn điện tử, mã định danh điện tử.	Giai đoạn 2



2.2	Sở y tế đào tạo hướng dẫn các cơ sở cung ứng thuốc thực hiện việc bán thuốc theo đơn thuốc điện tử và đánh dấu đơn thuốc đã bán trên phần mềm quản trị nhà thuốc để gửi lên Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia.	Sở y tế	Cục Quản lý dược, các đơn vị cung cấp phần mềm.	<b>Sản phẩm:</b> Hoàn thiện việc bán thuốc theo đơn thuốc điện tử và báo cáo đơn thuốc đã bán.	Giai đoạn 2
-----	---	---------	---	--	-------------

#### 4 - Kinh phí xây dựng và vận hành hệ thống Đơn thuốc điện tử:

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm đạt được	Thời gian hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>1</b>	<b>Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế</b>				
1.1	Hướng dẫn các đơn vị dự toán và bố trí kinh phí để triển khai Đề án: bao gồm kinh phí xây dựng phần mềm và kinh phí vận hành thường xuyên.	Vụ Kế hoạch tài chính	Cục Quản lý Khám chữa bệnh,	<b>Sản phẩm:</b> Bố trí nguồn kinh phí, các văn bản hướng dẫn phân bổ kinh phí	Giai đoạn 1
1.2	Tìm kiếm các tổ chức/cá nhân hỗ trợ cho dự án để có kinh phí xây dựng và vận hành phần mềm	Cục Quản lý khám chữa bệnh	Vụ kế hoạch tài chính	<b>Sản phẩm:</b> hỗ trợ kinh phí xây dựng và vận hành cho phần mềm Kho đơn thuốc điện tử Quốc gia	Giai đoạn 1

#### 5 Công tác truyền thông:

STT	Nội dung	Đơn vị đầu mối	Đơn vị phối hợp	Dự kiến sản phẩm đạt được	Thời gian hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>1</b>	<b>Các Vụ, Cục thuộc Bộ Y tế</b>				
1.1	Xây dựng bộ tài liệu, video hướng dẫn cài đặt, sử dụng phần mềm: Kho đơn thuốc,	Cục Quản lý khám,	Công ty xây dựng phần mềm	<b>Sản phẩm:</b> Tài liệu và video hướng dẫn sử	Giai đoạn 1



	mã điện tử cho người hành nghề, mã điện tử cho cơ sở khám chữa bệnh và phần mềm kê đơn thuốc điện tử.	chữa bệnh		dụng phần mềm	
1.2	Tổ chức tiếp nhận và hỗ trợ người dùng các vấn đề liên quan đến phần mềm:  -Thành lập hotline, hotmail hỗ trợ 24/7  - Nâng cấp phần mềm và hỗ trợ kết nối liên thông dữ liệu.	Cục Công nghệ thông tin	Công ty xây dựng phần mềm, Cục quản lý khám, chữa bệnh, Cục quản lý dược	<b>Sản phẩm:</b> Kịp thời giải đáp thắc mắc của các bên liên quan, phần mềm được nâng cấp	Giai đoạn 4- Hoạt động thường xuyên
1.3	Tuyên truyền về việc ứng dụng CNTT sử dụng mã định danh điện tử và kê đơn thuốc điện tử, kết nối cơ sở khám chữa bệnh, nêu rõ các lợi ích đối với cơ sở khám chữa bệnh và người hành nghề khi tham gia kết nối: kiểm soát đơn kê đúng quy định và tránh bán thuốc không có đơn, đặc biệt tuyên truyền việc ứng dụng CNTT trở thành yêu cầu bắt buộc đối với cơ sở khám chữa bệnh và người hành nghề theo lộ trình của Bộ Y tế	Vụ truyền thông, thi đua khen thưởng	Cục Quản lý khám, chữa bệnh. Cục quản lý dược, Sở Y tế các địa phương, Trung tâm truyền thông - Giáo dục sức khỏe trung ương	<b>Sản phẩm:</b> Các bài viết phổ biến về việc ứng dụng CNTT kê đơn thuốc điện tử, kết nối liên thông kho đơn thuốc điện tử, xây dựng các phóng sự....	Giai đoạn 2 - Hoạt động thường xuyên
1.4	Cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí về sự cần thiết ứng dụng CNTT trong việc kê đơn thuốc điện tử, giúp các nhà báo hiểu thêm, từ đó có thể đăng tải, chia sẻ trong quá trình viết bài, đưa tin kịp thời, chính xác.	Vụ Truyền thông và thi đua khen thưởng	Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Cục quản lý dược, Cục Công nghệ thông tin	<b>Sản phẩm:</b> cung cấp thông tin xung quanh nội dung và sự cần thiết của việc ứng dụng CNTT trong việc kê đơn thuốc điện tử và kết nối liên thông kho đơn thuốc	Giai đoạn 1- Hoạt động thường xuyên
<b>2</b>	<b>Sở Y tế các địa phương</b>				
2.1	Xây dựng kế hoạch truyền	Sở Y tế			Giai



	thông và triển khai truyền thông về việc ứng dụng CNTT kê đơn thuốc điện tử, kết nối các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở cung ứng thuốc và cơ quan quản lý				đoạn 1 - Hoạt động thường xuyên
2.2	Tổ chức đào tạo, hướng dẫn cho các cơ sở cung ứng thuốc sử dụng phần mềm mã định danh điện tử cho người hành nghề, mã định danh điện tử cho cơ sở khám chữa bệnh và kê đơn thuốc điện tử	Sở Y tế	Các đơn vị cung cấp phần mềm.	<b>Sản phẩm:</b> Các cơ sở được cài đặt và sử dụng thành thạo phần mềm	Giai đoạn 1

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Viết Tiến**